

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 20-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tấn;

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Diệp Chanh Tha. Nơi công tác: Trường THPTDTNT Trà Cú.

2. Bà Ngô Thị Oanh Kiều. Nơi công tác: Trung tâm y tế huyện Trà Cú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiết Thị Long, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tú, kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, tiến hành phiên tòa xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Thạch Ngọc Nh, sinh ngày 21/02/2002. Nơi cư trú: ấp Tr, xã Th, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch S và bà Sơn Thị Nh; Sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Tuyết M; Có 01 người con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tốt. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2021 đến ngày 16/02/2022 cho tại ngoại đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Thạch Ngọc Nh: Ông Nguyễn Công Hiệu, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- Bị hại: Anh Kiên L, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp R, xã Ng, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Thạch S, sinh năm 1964 (có mặt) và bà Sơn Thị Nh, sinh năm 1965 (có đơn xin xét xử vắng mặt). Cùng địa chỉ: ấp Tr, xã Th, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Bà Kiên Thị Ph, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp R, xã Ng, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

3. Chị Lâm Thị Thanh L, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp Ch, xã Nh, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh ngày 13/10/2006 (có đơn xin vắng mặt). Người đại diện hợp pháp bà Kiên Thị Ph, sinh năm 1973. Cùng địa chỉ: ấp R, xã Ng, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh.

2. Anh Thạch Tr, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

3. Ông Ngô Văn T, sinh năm 1947 (có đơn xin vắng mặt);

4. Anh Thạch Th, sinh năm 2001 (có mặt);

5. Anh Thạch S, sinh năm 2000 (có mặt);

Cùng địa chỉ: ấp R, xã Ng, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh.

6. Anh Thạch Som Rạch Th, sinh năm 1999. Địa chỉ: ấp Th, xã Ng, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- *Người phiên dịch tiếng khmer:* Ông Thạch Dân. Địa chỉ: khóm 5, thị trấn Trà Cú, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số 18/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch Ngọc Nh về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 21/10/2021, bị cáo Thạch Ngọc Nh điều khiển xe mô tô chở anh Thạch Th đi từ hướng ấp Tha La đến ấp R, xã Ng. Khi đến đoạn đường nhựa nông thôn đối diện nhà ông Ngô Văn T, cư trú ấp R, xã Ng thì gặp anh Kiên L đang đi vệ sinh bên lề đường. Do bị cáo điều khiển xe nhưng nẹt pô lớn nên anh L có lời nói xúc phạm đến bị cáo Nh. Nghe vậy, bị cáo dừng xe lại, đi đến nói chuyện với anh L thì giữa hai bên xảy ra cự cãi. Anh L dùng tay tát 02 cái vào vùng mặt của bị cáo Nh nhưng không gây thương tích. Được một số người dân gần đó can ngăn nên bị cáo Nh chở anh Th về nhà của chị Nguyễn Thị Tuyết M (M là người sống chung như vợ chồng với bị cáo) rồi giao xe cho anh Th đi về. Riêng bị cáo thì đi vào nhà chị M lấy 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 78cm, cán bằng gỗ tròn, dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, mũi nhọn, sắc bén, bản dao rộng nhất 3,8cm với mục đích chém gây thương tích cho anh L. Sau khi lấy dao, bị cáo đi bộ đến nhà ông T để tìm anh L. Lúc này, anh L đang đứng trên hàng ba nhà của ông T (hàng ba cao cách sân xi măng khoảng 1,5cm), bị cáo cầm cây dao bằng tay

trái (là tay thuận của bị cáo) chạy nhanh đến chỗ anh L. Khi cách anh L khoảng 01 mét, tư thế đứng đối diện nhau, bị cáo đứng dưới sân xi măng, cầm dao chém 01 cái trúng vào vùng ngực phải (từ đường nách sau kéo dài xuống đầu vú) của anh L gây thương tích kích thước khoảng 16 x 1,5cm. Sau khi bị chém, những người có mặt tại đây đẩy anh L vào hướng cửa nhà ông T, cách xa vị trí ban đầu khoảng hơn 01 mét. Sau đó, bị cáo hạ dao xuống cầm dọc theo cánh tay trái, phần cán dao quay xuống đất, phần mũi dao quay lên trên. Bị cáo bước lên đứng trên hàng ba nhà ông T (gần với vị trí anh L đứng lúc đầu). Sau đó, anh L tiến đến chỗ bị cáo thì bị cáo cùng lúc vừa cầm dao theo cách nêu trên, co tay trái lên, đồng thời xoay người từ trái sang phải với mục đích quơ lưỡi dao và mũi dao về hướng anh L làm trúng vùng thái dương đỉnh đầu bên phải của anh L gây thương tích kích thước khoảng 6 x 0,2cm. Do mọi người đẩy bị cáo ra nên bị cáo bị vấp ngã vào xe mô tô đang đậu trước sân nhưng không gây thương tích. Sau đó, bị cáo cầm dao đi về nhà chị M. Trên đường đi về thì ném bỏ cây dao nêu trên vào bụi cây cạnh đường trước nhà anh Th rồi ngủ tại nhà chị M.

Đến 07 giờ 30 phút, ngày 22/10/2021, bị cáo Nh đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Cú đầu thú về hành vi cố ý gây thương tích cho anh L. Riêng anh L thì sau khi bị thương được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh. Đến ngày 25/10/2021, anh L làm đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương thật, yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Thạch Ngọc Nh về tội cố ý gây thương tích.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 142/21/TgT, ngày 27/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Trà Vinh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Kiên L là 08%. Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc; hướng từ phải sang trái.

Do không đồng ý với kết quả giám định nêu trên nên ngày 05/11/2021, anh Kiên L làm đơn yêu cầu giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh. Ngày 10/11/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu đến Phân Viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh để giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với ông Kiên L. Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 111/21/TgT ngày 08/12/2021 của Phân Viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Kiên L là 17%, các thương tích trên cơ thể của nạn nhân Kiên L là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra phát hiện bị cáo còn có dấu hiệu phạm tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi nên tiến hành mở rộng điều tra, xác minh. Nội dung vụ việc như sau: Khoảng đầu năm 2020, bị cáo Thạch Ngọc Nh làm quen với chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh ngày 13/10/2006, nơi cư trú ấp R, xã Ng, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh qua mạng xã hội Facebook. Trong thời gian này, chị M đang làm thuê tại thành phố Hồ Chí Minh nên giữa M và bị cáo không gặp nhau. Đến tối ngày 16/9/2020 M từ thành phố Hồ Chí Minh về có gặp bị cáo tại ấp X, xã Ng, huyện T, tỉnh Trà Vinh và chính thức

làm quen. Đến khoảng 01 tháng sau tức là khoảng ngày 16/10/2020, tại ấp Tr, xã Th, huyện T, tỉnh Trà Vinh, bị cáo thực hiện hành vi giao cấu với M 01 lần. Sau đó, bị cáo chở M về chung sống tại nhà của bị cáo thuộc ấp T, xã Th. Tại nhà của bị cáo, tính đến khoảng ngày 16/11/2020, bị cáo tiếp tục giao cấu với M khoảng 09 lần nữa thì M mang thai. Đến ngày 21/7/2021, M sinh con tại Bệnh viện Sản Nh tỉnh Trà Vinh. Sau đó, bị cáo về sinh sống chung với M tại ấp R, xã Ng, huyện T, tỉnh Trà Vinh cho đến ngày xảy ra vụ án cố ý gây thương tích.

Xét cần thiết cho việc điều tra, Cơ quan điều tra đã trưng cầu đến Trung tâm Pháp y tỉnh Trà Vinh giám định về bộ phận sinh dục đối với M. Ngày 27/01/2022, Trung tâm Pháp Y tỉnh Trà Vinh kết luận màng trinh của M giãn và rách, bộ phận sinh dục ngoài không bị tổn hại.

Quá trình điều tra, thu thập chứng cứ không đủ căn cứ để xác định độ tuổi của bị cáo Nh và chị M tại thời điểm hai người quan hệ tình dục. Do đó, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu Phân viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh giám định về độ tuổi của bị cáo Thạch Ngọc Nh và chị Nguyễn Thị Tuyết M.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 04/22/ĐT ngày 28/12/2021 của Phân Viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tại thời điểm giám định (ngày 24/12/2021), Nguyễn Thị Tuyết M có độ tuổi từ 16 năm đến 16 năm 6 tháng.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 11/22/ĐT ngày 17/02/2022 của Phân Viện Pháp y Quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tại thời điểm giám định (ngày 14/02/2022), Thạch Ngọc Nh có độ tuổi từ đủ 19 năm đến 21 năm.

Như vậy, tính đến ngày bị cáo giao cấu với M lần đầu (khoảng ngày 16/10/2020) thì Nguyễn Thị Tuyết M có độ tuổi 15 tuổi 03 tháng 22 ngày. Riêng bị cáo có độ tuổi 17 tuổi 08 tháng 02 ngày. Tính đến lần cuối bị cáo giao cấu với M (khoảng ngày 16/11/2020) thì bị cáo Nh có độ tuổi 17 tuổi 09 tháng 02 ngày).

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Ngày 21/10/2021, Cơ quan điều tra tạm giữ từ anh Thạch Som Rạch Th 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 78cm, cán bằng gỗ tròn, dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, mũi nhọn, sắc bén, bản dao rộng nhất 3,8cm. Qua điều tra làm rõ, bị cáo Nh xác nhận cây dao nêu trên là cây dao mà bị cáo dùng để chém gây thương tích đối với anh Kiên L. Ngày 24/10/2021, Cơ quan điều tra ra Quyết định tạm giữ cây dao nêu trên, đồng thời ra lệnh nhập kho vật chứng để quản lý. Ngày 28/3/2022 Cơ quan điều tra đã chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú quản lý.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, truy tố bị cáo Thạch Ngọc Nh về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thạch Ngọc Nh khai nhận toàn bộ hành vi “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo thừa nhận những lời khai của bị cáo tại

Cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai nhận cũng như toàn bộ nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú mô tả về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là hoàn toàn đúng, bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Kiên L yêu cầu bị cáo Thạch Ngọc Nh bồi thường tổng số tiền là 84.808.147 đồng. Trong đó gồm: Tiền hóa đơn tại Bệnh viện ngày 27/10/2021 và ngày 08/11/2021 bằng 11.531.147 đồng; tiền thuê xe đi cấp cứu ngày 21/10/2021 và tiền xe xuất viện ngày 27/10/2021 bằng 1.200.000 đồng; tiền xét nghiệm nhanh Covid 19 hai mẫu bằng 480.000 đồng; tiền ăn uống từ ngày 23/10/2021 đến ngày 26/10/2021 bằng 812.000 đồng; tiền mua đồ dùng cá nhân khi nằm viện bằng 665.000 đồng; tiền tiêm thuốc tại nhà 720.000 đồng; tiền ngày công lao động 03 tháng, mỗi tháng 6.000.000 đồng bằng 18.000.000 đồng; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng; Ngoài ra bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lâm Thị Thanh L còn yêu cầu tiền công cho người chăm sóc 1.400.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại anh L vẫn giữ nguyên yêu cầu các chi phí, đồng thời đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Bị hại đã nhận khắc phục trước 3.000.000 đồng.

Bị cáo Nh đồng ý bồi thường tiền hóa đơn tại Bệnh viện ngày 27/10/2021 và ngày 08/11/2021 bằng 11.531.147 đồng; tiền thuê xe đi cấp cứu ngày 21/10/2021 và tiền xe xuất viện ngày 27/10/2021 bằng 1.200.000 đồng; tiền xét nghiệm nhanh Covid 19 hai mẫu bằng 480.000 đồng; tiền công cho người chăm sóc 1.400.000 đồng.

Đối với tiền công lao động của bị hại thì bị cáo đồng ý bồi thường 3.000.000 đồng; Còn tiền tổn thất tinh thần do Tòa án quyết định; Bị cáo không đồng ý bồi thường tiền ăn uống từ ngày 23/10/2021 đến ngày 26/10/2021 bằng 812.000 đồng, tiền mua đồ dùng cá nhân khi nằm viện bằng 665.000 đồng, tiền tiêm thuốc tại nhà 720.000 đồng. Gia đình bị cáo đã khắc phục trước 3.000.000 đồng và ngày 12/5/2022 bị cáo đã nộp khắc phục bổ sung thêm 3.000.000 đồng.

Bà Sơn Thị Nh là mẹ ruột của bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt có ý kiến bà là mẹ của bị cáo, đối với số tiền gia đình đã khắc phục cho bị hại 3.000.000 đồng trước đây bà không có yêu cầu bị cáo trả lại, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Thạch S là cha ruột của bị cáo có ý kiến ông là cha của bị cáo, đối với số tiền gia đình đã khắc phục cho bị hại 3.000.000 đồng trước đây ông không có yêu cầu bị cáo trả lại, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Kiên Thị Ph là mẹ ruột của chị Nguyễn Thị Tuyết M (cha ruột đã mất), đồng thời là mẹ vợ của bị cáo Thạch Ngọc Nh có ý kiến: Việc bị cáo lấy dao từ trong nhà bà là dao của bị cáo bà không có ý kiến hay yêu cầu gì. Đối với việc bị cáo và con là M, hai đứa con thương nhau, tự nguyện đến với nhau, giờ đã có cháu nên bà không có ý kiến hay yêu cầu gì. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì con còn nhỏ.

Chị Lâm Thị Thanh L có ý kiến chị là người trực tiếp nuôi bị hại tại bệnh viện trong 07 ngày nên chị yêu cầu bị cáo bồi thường cho chị mỗi ngày nuôi bệnh 200.000 đồng bằng số tiền 1.400.000 đồng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú: Sau khi phân tích các chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị tuyên bố bị cáo Thạch Ngọc Nh phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo và bị hại đối với các khoản tiền hóa đơn tại Bệnh viện ngày 27/10/2021 và ngày 08/11/2021 bằng 11.531.147 đồng; tiền thuê xe đi cấp cứu ngày 21/10/2021 và tiền xe xuất viện ngày 27/10/2021 bằng 1.200.000 đồng; tiền xét nghiệm nhanh Covid 19 hai mẫu bằng 480.000 đồng; tiền công cho người chăm sóc 1.400.000 đồng. Tổng là 14.611.147 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu tiền ăn uống từ ngày 23/10/2021 đến ngày 26/10/2021 bằng 812.000 đồng; tiền mua đồ dùng cá nhân khi nằm viện bằng 665.000 đồng; tiền tiêm thuốc tại nhà 720.000 đồng. Đối với tiền công lao động của bị hại thì bị cáo đồng ý bồi thường 3.000.000 đồng. Đề nghị chấp nhận bồi thường 01 tháng bằng 6.000.000 đồng (bác yêu cầu 12.000.000 đồng) và tiền tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu bằng 14.900.000 đồng (bác yêu cầu 35.100.000 đồng). Đối với số tiền 3.000.000 đồng do bị cáo nộp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 78cm, cán bằng gỗ tròn, dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, mũi nhọn, sắc bén, bản dao rộng nhất 3,8cm, đây là tang vật dùng vào việc phạm tội.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về án phí hình sự, dân sự và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- *Quan điểm của Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo Thạch Ngọc Nh có ý kiến:* Thống nhất truy tố và các tình tiết giảm nhẹ của Viện kiểm sát theo điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết bị hại cũng có lỗi phần, bị cáo thể hiện ăn năn hối cải, đã khắc phục một phần thiệt hại, là người dân tộc trình độ học vấn thấp, là lao động chính trong nhà và nuôi con nhỏ, sau khi gây thương tích bị cáo đầu thú. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân lỗi một phần của bị hại và có từ hai tình tiết giảm nhẹ trở lên nên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với

bị cáo và áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung. Về trách nhiệm dân sự ghi nhận sự tự nguyện bồi thường các chi phí bị cáo đồng ý, đồng thời xem xét lại tiền công lao động đề nghị của Viện kiểm sát 6.000.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ sở là quá cao, không phù hợp mức độ lỗi của bị cáo, do bị hại cũng có lỗi như bị hại nói là 40%. Thống nhất xử lý vật chứng và đề nghị miễn án phí dân sự cho bị cáo.

- *Viện kiểm sát đối đáp:* Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội, thương tật của bị hại, sau khi được can ngăn và ra về đáng lẽ bị cáo sẽ dừng lại. Nhưng khi về đến nhà vợ bị cáo lại lấy hung khí đi bộ 200 mét đến ngay vị trí bị hại chém gây thương tích thể hiện bị cáo là người manh động muốn giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực, bị cáo biết dao là hung khí nguy hiểm nhưng vẫn cố ý gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ 17%. Do vậy Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Còn về trách nhiệm dân sự, việc xác định lỗi trong bồi thường dân sự của bị cáo do Hội đồng xét xử quyết định.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Thạch Ngọc Nh khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ ngày 21/10/2021, tại ấp R, xã Ng, huyện T, tỉnh Trà Vinh, Thạch Ngọc Nh đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém trúng vùng ngực và vùng đỉnh đầu bên phải của anh Kiên L gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo đã có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mang tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng một mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục một phần thiệt hại, là người dân tộc có trình độ học vấn thấp sống tại vùng có kinh tế xã hội khó khăn, là lao động chính

trong nhà và nuôi con nhỏ, sau khi gây thương tích đã đến cơ quan đầu thú, bị hại có một phần lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Hội đồng xét xử xét ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với tiền hóa đơn tại Bệnh viện ngày 27/10/2021 và ngày 08/11/2021 bằng 11.531.147 đồng; tiền thuê xe đi cấp cứu ngày 21/10/2021 và tiền xe xuất viện ngày 27/10/2021 bằng 1.200.000 đồng; tiền xét nghiệm nhanh Covid 19 hai mẫu bằng 480.000 đồng. Bồi thường cho bị hại 13.211.147 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo đối với tiền công cho người chăm sóc 1.400.000 đồng cho chị Lâm Thị Thanh L.

Đối với các yêu cầu về dân sự khác của bị hại, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu tiền ăn uống từ ngày 23/10/2021 đến ngày 26/10/2021 bằng 812.000 đồng; tiền mua đồ dùng cá nhân khi nằm viện bằng 665.000 đồng đã được xem xét trong tiền bồi thường ngày công lao động; tiền tiêm thuốc tại nhà 720.000 đồng không có chỉ định của bác sĩ nên không xem xét. Đối với tiền công lao động của bị hại có cơ sở chấp nhận bồi thường 01 tháng bằng 6.000.000 đồng (bác yêu cầu 12.000.000 đồng) và tiền tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương tối thiểu bằng 14.900.000 đồng (bác yêu cầu 35.100.000 đồng) phù hợp với tỷ lệ thương tích. Hội đồng xét xử nhận thấy lỗi của bị hại là lúc ban đầu đã được mọi người can ngăn nhưng bị cáo về nhà lại mang hung khí quay lại gây thương tích nên bị cáo phải chịu hoàn toàn lỗi về thiệt hại về sức khỏe.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại là 34.111.147 đồng (trừ đi 3.000.000 đồng đã khắc phục trước) nên phải bồi thường 31.111.147 đồng. Bị cáo bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lâm Thị Thanh Ly số tiền 1.400.000 đồng.

Bác yêu cầu của bị hại anh Kiên L với số tiền 49.297.000 đồng.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng bị cáo nộp khắc phục hậu quả theo biên lai số 0001165 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 78cm, cán bằng gỗ tròn, dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, mũi nhọn, sắc bén, bản dao rộng nhất 3,8cm, đây là tang vật dùng vào việc phạm tội.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, việc xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và mức hình phạt phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Xét quan điểm của Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo Thạch Ngọc Nh đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét số tiền yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị cáo và đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015

được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử xét thấy mức độ hành vi của bị cáo nên không chấp nhận đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm dân sự có cơ sở chấp nhận một phần.

Xét yêu cầu bồi thường của chị Lâm Thị Thanh L yêu cầu bị cáo bồi thường tiền ngày công nuôi bệnh 1.400.000 đồng, bị cáo Nh tự nguyện bồi thường nên ghi nhận.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Thạch S, bà Sơn Thị Nh, bà Kiên Thị Ph không có yêu cầu hay ý kiến gì nên không xem xét.

Đối với anh Kiên L thì vào thời gian xảy ra vụ án, anh L có dùng tay đánh vào vùng mặt của bị cáo Thạch Ngọc Nh 02 cái nhưng không gây thương tích cho bị cáo. Bị cáo không yêu cầu xem xét xử lý đối với anh L, không yêu cầu anh L bồi thường thiệt hại. Tuy nhiên, hành vi nêu trên của anh L đã vi phạm về hành chính, cụ thể vi phạm điểm a, khoản 2, Điều 5, Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; Phòng, chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy và chữa cháy; Phòng, chống bạo lực gia đình. Do đó, ngày 25/02/2022, Công an huyện Trà Cú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh L về hành vi đánh nhau, số tiền 750.000 đồng là đúng pháp luật.

Đối với hành vi bị cáo Nh giao cầu với chị Nguyễn Thị Tuyết M, xảy ra từ khoảng ngày 16/10/2020 đến khoảng ngày 16/11/2020 tại ấp Tr, xã Th, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Qua công tác điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, xác định: Trong khoảng thời gian bị cáo Nh và bà M quan hệ tình dục với nhau thì bị cáo Nh là người chưa đủ 18 tuổi. Ngoài ra, chị M thừa nhận tự nguyện giao cầu nhiều lần với bị cáo Nh. Bà Kiên Thị Ph là mẹ của chị M (cha đã mất) không có ý kiến hay yêu cầu gì. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo Thạch Ngọc Nh về hành vi giao cầu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

[6] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí hình sự. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Thạch Ngọc Nh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch Ngọc Nh, do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn.

Căn cứ điểm d, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho bị hại Kiên L.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trà Cú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Ngọc Nh phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Xử phạt bị cáo Thạch Ngọc Nh 02 (hai) năm tù. Tính từ ngày bị cáo chấp hành án (trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2021 đến ngày 16/02/2022).

- *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Thạch Ngọc Nh phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe số tiền 31.111.147 đồng cho bị hại Kiên L.

Buộc bị cáo Thạch Ngọc Nh phải bồi thường tiền công chăm sóc 1.400.000 đồng cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lâm Thị Thanh L.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng bị cáo Thạch Ngọc Nh nộp khắc phục hậu quả theo biên lai số 0001165 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cây dao có tổng chiều dài 78cm, cán bằng gỗ tròn, dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 55cm, mũi nhọn, sắc bén, bản dao rộng nhất 3,8cm. Đây là vật chứng dùng vào việc phạm tội đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch Ngọc Nh phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Thạch Ngọc Nh, do bị cáo là người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn.

Căn cứ điểm d, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bị hại Kiên L.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Cơ quan CSĐTCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THAHSCA huyện Trà Cú;
- Cơ quan THADS huyện Trà Cú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Trần Văn Tấn